

Số: /GLHX-SXD Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2026

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN,  
XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**  
*Có giá trị đến hết ngày 22 tháng 10 năm 2026*

- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024;
- Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 19/2026/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ ngày 23/9/2026 của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang (Địa chỉ: Lô E11.14, đường số 11, KDC Ngọc Bảo Viên, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi); hồ sơ tiếp nhận trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng ngày 23/9/2026, mã hồ sơ: H48.42-260923-170023.

**Cho phép lưu hành xe quá khổ giới hạn, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang, với các thông tin và điều kiện quy định như sau:**

|                                                                                                            |                              |                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------|
| <b>1. Thông tin tổ hợp xe:</b>                                                                             |                              |                                    |
| Thông số kỹ thuật                                                                                          | Xe ô tô hoặc xe ô tô đầu kéo | Rơ moóc (RM)/ Sơ mi rơ moóc (SMRM) |
| Số Giấy chứng nhận kiểm định                                                                               | VB-1010742                   | 04675/26                           |
| Biển số đăng ký (đăng ký tạm đối với trường hợp chưa hoàn thành việc đăng ký chính thức)                   | 76H-010.50                   | 76R-004.23                         |
| <b>2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có): Không có.</b> |                              |                                    |
| Tên (nhãn hiệu) thiết bị: .....                                                                            |                              |                                    |
| Khối lượng bản thân của thiết bị (kg): .....                                                               |                              |                                    |
| Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m): .....                                                  |                              |                                    |
| Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất): .....                                         |                              |                                    |
| <b>3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:</b>                                                           |                              |                                    |
| Loại hàng: Kết cấu thép, thép ray.                                                                         |                              |                                    |
| Kích thước (D x R x C) m: 26,0 x 2,8 x 3,3m                                                                |                              | Tổng khối lượng: 11.350 kg         |
| <b>4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>              |                              |                                    |

|                                                                                           |                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| Kích thước (D x R x C) m: <b>(28,5x2,8x4,5)m</b>                                          | Hàng vượt phía trước thùng xe: <b>0,5 m</b> |
| Hàng vượt hai bên thùng xe: <b>0,135 m</b>                                                | Hàng vượt phía sau thùng xe: <b>2,0 m</b>   |
| Khối lượng toàn bộ của xe: <b>34.800 kg</b>                                               |                                             |
| <b>5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>        |                                             |
| Trục đơn: $\leq 10$ tấn                                                                   |                                             |
| Cụm trục kép: $\leq 18$ tấn/cụm trục, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: $d \geq 1,3m$ |                                             |
| Cụm trục ba: $\leq 24$ tấn/cụm trục, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: $d = 1,31m$    |                                             |

## 6. Tuyến đường vận chuyển

- **Nơi đi:** Cảng Quốc tế Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Nơi đến:** Ga Yên Viên, Thành phố Hà Nội.

- **Các tuyến đường được đi:** Từ cảng Quốc tế Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa → đường Vòng 4 Hải Quân → ĐT.657I (đường Nguyễn Tất Thành) → Vào vòng xoay Lê Hồng Phong → đường Lê Hồng Phong/tỉnh Nha Trang → Quốc lộ 1C → Quốc lộ 1 và tuyến tránh Quốc lộ 1 đi qua địa phận các tỉnh/thành phố: Khánh Hòa, Đắk Lắk, Gia Lai, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Huế, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Hà Nội (hoặc đi theo đường cao tốc Bắc - Nam từ Khánh Hòa đến Hà Nội) → đường vành đai 3 (TP. Hà Nội) → đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang → đường Nguyễn Văn Linh → đường Ngô Gia Tự → đường Hà Huy Tập → điểm đến tại Ga Yên Viên, Thành phố Hà Nội và ngược lại.

*(Lưu ý: Khi phương tiện lưu thông trên tuyến QL.1 qua các địa phương có tuyến đường tránh thì phương tiện đi theo tuyến đường tránh đó và tuân thủ các quy định tổ chức giao thông tại địa phương đó. Không được đi qua các vị trí có biển báo hạn chế chiều cao có giá trị nhỏ hơn chiều cao sau khi xếp hàng của phương tiện (như: hầm đường bộ, cầu vượt ngang đường, các vị trí có cổng hoặc khung giá đỡ trên cao) và phải có biện pháp hạ độ cao tạm thời của phương tiện sau khi xếp hàng, đảm bảo nhỏ hơn chiều cao không chế ghi tại biển báo hạn chế chiều cao mới được phép lưu thông qua. Trên tuyến đường vận chuyển nếu có cầu cấm biển báo hiệu "Hạn chế trọng tải toàn bộ xe" có giá trị nhỏ hơn khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe, phải liên hệ với lực lượng chức năng có thẩm quyền tại địa phương đó để phân luồng, hướng dẫn điều tiết giao thông cho xe đi theo hướng ngược chiều qua đơn nguyên cầu mới tại các vị trí được mở dải phân cách lân cận 2 đầu cầu).*

## 7. Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả RM/SMRM kéo theo); hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với RM/SMRM phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất; phải có cờ, đèn báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của kích thước bao ngoài của xe theo quy định.

- Khi lưu hành trên đường bộ phải tuân thủ quy định về tốc độ, khoảng cách, làn đường và các quy định về quản lý, khai thác của công trình hoặc hướng dẫn của đơn vị quản lý công trình. Khi qua cầu, xe chạy đúng làn đường với tốc độ quy định trên đường bộ; không dừng, đỗ, phanh, hãm xe trên cầu. Không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.

- Khi lưu thông trên đường bộ phải có xe hỗ trợ dẫn đường, hộ tống hoặc làm việc với lực lượng chức năng trên đường bộ để hỗ trợ dẫn đường, điều tiết giao thông; làm việc với các đơn vị viễn thông, điện lực để được hỗ trợ khi lưu thông qua các vị trí có chiều cao bị khống chế. Tuyệt đối không được lưu thông khi chưa có sự đồng ý, hỗ trợ từ của các cơ quan, đơn vị nêu trên và không lưu thông vào giờ cao điểm.

- Việc xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ tuyệt đối tuân thủ theo quy định tại Điều 13 của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, được sửa đổi bởi Điều 1 Thông tư 19/2026/TT-BXD ngày 08/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Đơn vị vận chuyển phải tuân thủ nghiêm các quy định về lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng khi tham gia giao thông trên đường bộ.

- Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sự cố làm mất an toàn giao thông; đồng thời phải chịu trách nhiệm bồi hoàn nếu để xảy ra sự cố làm hư hỏng các công trình giao thông do quá trình vận chuyển gây ra. Thực hiện theo đúng nội dung Giấy phép và chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin đề xuất trong Đơn đề nghị đính kèm.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

**8. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe: 0255.3825.827./.**

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH TMDVVT Anh Khang;
- Cục CSGT;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Sở Xây dựng các tỉnh/TP: Khánh Hòa, Hà Nội;
- Phòng CSGT các tỉnh/TP: Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa;
- Phó Giám đốc Sở (Nguyễn Đức Hương);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, KCHT.tvtri.55

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Hương**